

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2021/HSPT

Ngày: 12 - 5 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Ông **Lâm Văn Năm**

Các Thẩm phán:

1/ Ông **Nguyễn Hữu Tuấn**

2/ Bà **Nguyễn Thị Tư**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Dương Thị Thu Nguyệt** – Thư ký của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa:
Ông **Phạm Văn Tâm** - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 35/2021/HSPT ngày 25/02/2021 đối với bị cáo Nguyễn Hùng T. Do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 03/2021/HSST ngày 06/01/2021 của Tòa án nhân dân thành phố V

Bị cáo có kháng cáo:

Bị cáo **Nguyễn Hùng T**, sinh năm 1992; tại Vĩnh Long; Nơi cư trú: Số 82B, khóm T, phường T, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hùng C và bà Võ Thị Thu T; vợ Đặng Thị Thùy D (đã ly hôn), có 01 người con sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 20 phút ngày 18/5/2020, anh Đinh Trọng N đang ngồi nói chuyện với chị Đặng Thị Thùy D là nhân viên bán vé số tại đại lý vé số M3 trên đường T, Phường 1, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long. Trong lúc ngồi nói chuyện, Nguyễn Hùng T (là chồng cũ của D đã ly hôn) chạy ngang nhìn thấy nên T ghen tức. T về nhà trọ tại ở khóm 2, Phường 3, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long lấy cây dũa ba khúc bằng kim loại, vỏ cao su màu đen, dài khoảng 60 cm và giấu trong túi quần rồi nhờ anh Nguyễn Trí O điều khiển xe mô tô của O chở T đi công chuyện thì O đồng ý.

O điều khiển xe đến trước đại lý vé số M3 trên đường T, Phường 1, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long thì T kêu O dừng xe lại, T xuống xe đi qua lộ đến trước đại lý vé số M3, T lấy cây dũa ba khúc trong người ra dùng tay trái cầm cây dũa ba khúc đánh anh N nhưng không trúng, anh N bỏ chạy. T lên xe O điều khiển đi về nhà, trên đường về đến ngã tư cầu P, Phường 4, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long thì T nhìn thấy anh N bỏ chạy nên T nhảy xuống xe, còn O điều khiển xe đi về nhà, T đi bộ đuổi theo anh N đến nhà vệ sinh của tiệm thẩm mỹ X số 72, Đường 2/9, Phường 1, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long, T cầm cây dũa ba khúc bằng tay trái đánh nhiều cái trúng đầu, vai, tay phải của anh N, gây thương tích, anh N được người dân đưa đi cấp cứu. Sau đó chị D đến Công an Phường 1, thành phố V trình báo.

Sau khi gây thương tích xong T đi về nhà tại số 82B, khóm T, phường T, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long. Đến khoảng 23 giờ ngày 18/5/2020, T đem cây dũa ba khúc đến Công an Phường 1, thành phố Vĩnh Long xin đầu thú. Quá trình điều tra Nguyễn Hùng T đã thừa nhận toàn bộ hành vi như trên.

Tại bản giám định pháp y số: 92/2020/TgT, ngày 27/7/2020 của Trung tâm Pháp y tỉnh Vĩnh Long kết luận thương tích của Đinh Trọng N: Vết thương đỉnh trái kích thước 5x0,2cm; vết thương thái dương phải kích thước 4x0,2cm; chấn thương phần mềm vai phải điều trị phục hồi; chấn thương cẳng tay phải gãy 1/3 dưới xương trụ được phẫu thuật kết hợp xương điều trị hiện tại vết mổ cẳng tay phải 1/3 dưới kích thước 5x0,2cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 11%.

Tại bản án sơ thẩm số: 03/2021/HSST ngày 06/01/2021 của Tòa án nhân dân thành phố V đã quyết định tuyên bố bị cáo Nguyễn Hùng T phạm tội Cố ý gây thương tích.

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự

Xử phạt Nguyễn Hùng T 02 (Hai) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 588 và Điều 590 của Bộ luật Dân sự.

Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị hại Đinh Trọng N và bị cáo Nguyễn Hùng T như sau: Bị cáo T có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm và tổn thất tinh thần cho anh N tổng cộng bằng 60.000.000đ (Sáu mươi triệu đồng), nhưng được khấu trừ vào số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng) theo biên lai thu tiền số: 001796, ngày 25/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Long, nên bị cáo T còn phải bồi thường thêm số tiền 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng).

Ngoài ra, án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 18/01/2021, bị cáo Nguyễn Hùng T có đơn kháng cáo với nội dung: xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo hưởng án treo và yêu cầu xem xét giảm mức bồi thường cho bị hại xuống 10.000.000đ.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Hùng T thừa nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung án sơ thẩm. Bị cáo nhận thấy mức án mà bản án sơ thẩm xử phạt đối với bị cáo là nặng, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo. Về phần bồi thường thiệt hại bị cáo rút lại nội dung kháng cáo, bị cáo đồng ý bồi thường như án sơ thẩm đã xử và ngày 29/4/2021 bị cáo có nộp số tiền là 10.000.000 đồng để khắc phục cho phía bị hại.

Kiểm sát viên nêu quan điểm giải quyết vụ án: Sau khi phân tích hành vi phạm tội, nguyên nhân, hậu quả mà bị cáo đã gây ra; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên án sơ thẩm.

Đề nghị áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Hùng T 02 năm tù về tội Cố ý gây thương tích.

Lời nói sau cùng của bị cáo: xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Sau khi xét xử sơ thẩm, trong hạn luật định bị cáo Nguyễn Hùng T kháng cáo bản án sơ thẩm xin giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo và yêu cầu

thay đổi mức bồi thường thiệt hại nên được đưa ra xét xử theo trình tự phúc thẩm.

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Hùng T rút một phần kháng cáo về trách nhiệm dân sự, bị cáo đồng ý bồi thường như án sơ thẩm. Về trách nhiệm hình sự bị cáo xin được hưởng án treo.

Bị cáo Nguyễn Hùng T thừa nhận khoảng 19 giờ 20 phút ngày 18/5/2020, do ghen tức vì thấy anh Đinh Trọng N đang ngồi nói chuyện với chị Đặng Thị Thùy D tại đại lý vé số M3 trên đường T thuộc Phường 1, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long (chị D là vợ cũ của bị cáo đã ly hôn), nên bị cáo về nhà lấy cây dũa ba khúc bằng kim loại giấu trong người rồi nhờ anh Nguyễn Trí O dùng xe mô tô chở đi công chuyện. Khi anh O điều khiển xe đến đại lý vé số M3, bị cáo xuống xe rút cây dũa ba khúc ra đánh anh N nhưng không trúng, anh N bỏ chạy nên bị cáo lên xe anh O chở về; trên đường về bị cáo thấy N đi bộ nên xuống xe đuổi theo anh N đến nhà vệ sinh của tiệm thẩm mỹ X tại số 72, Đường 2/9, Phường 1, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long, bị cáo cầm cây dũa ba khúc đánh nhiều cái trúng đầu, vai và tay phải của anh N gây thương tích với tỷ lệ bằng 11%. Trên cơ sở từ các lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo, lời khai của người bị hại, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng và vật chứng thu giữ được. Do đó, cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Hùng T phạm vào tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến sức khỏe của người bị hại được pháp luật bảo vệ, chỉ vì ghen tuông mà bị cáo chuẩn bị hung khí và dùng hung khí nguy hiểm đánh bị hại, bị hại đã bỏ chạy, bị cáo không từ bỏ mà trên đường về gặp lại bị hại, bị cáo vẫn tiếp tục đuổi đánh vào đầu, tay gây thương tích cho bị hại, thể hiện bản chất côn đồ. Hành vi của bị cáo còn làm mất an ninh trật tự tại địa phương, gây sự hoang mang trong nội bộ nhân dân. Vì vậy, đối với bị cáo cần phải xử lý nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm về hành vi của bị cáo, nhằm giáo dục riêng bị cáo trở thành công dân hữu ích và phòng ngừa chung trong xã hội.

Về mức bồi thường thiệt hại, bị cáo và bị hại đều thống nhất thỏa thuận tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại tổng số tiền 60.000.000đ, bị cáo bồi thường trước được số tiền 10.000.000đ, bị cáo còn phải bồi thường tiếp cho bị hại số tiền 50.000.000đ. Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm bị cáo có nộp 10.000.000 đồng để khắc phục cho người bị hại theo biên lai thu số 001878

ngày 29/4/2021 tại Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Vĩnh Long. Xét số tiền mà bị cáo đã nộp không đáng kể so với số tiền mà bị cáo phải bồi thường cho phía bị hại và tình tiết này đã được tòa án cấp sơ thẩm áp dụng tại điểm b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xét án sơ thẩm khi quyết định hình phạt đã xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, mức án đối với các bị cáo là tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo. Tại cấp phúc thẩm bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới như đã nhận định trên nên xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho hưởng án treo của bị cáo là không có căn cứ để chấp nhận.

[3] Kiểm sát viên đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo là có cơ chấp nhận.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hùng T. Giữ nguyên Bản án sơ thẩm số: 03/2021/HSST ngày 06/01/2021 của Tòa án nhân dân thành phố V

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hùng T 02 (Hai) năm tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

2. Số tiền bị cáo đã nộp 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*) theo biên lai thu số 001878 ngày 29/4/2021 tại Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Vĩnh Long sẽ được bồi thường cho phía bị hại Đinh Trọng N.

3. Về án phí: căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Hùng T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC: 01;
- TANDCC: 01;
- VKSTC: 01;
- VKSNDCC: 01;
- VKSND TVL: 01;
- TAND + VKSND TPV: 02;
- CQTHADS TPV: 01;
- CQTHAHS TPV: 01;
- Trại giam: 01; BC: 01;
- P.HỒ SƠ-CAVL: 01
- STP: 01,
- UBND phường T: 01;
- TNV+P KTNV: 02;
- Lưu: 04 .

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Lâm Văn Năm